

Bản án số : **09/2021/HSST**
Ngày : 13/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Ngọc Thanh;

2/ Bà Khưu Thị Ngọc Bích;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên : **LÊ QUỐC V**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993 tại Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: 347/57 L, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bán hàng online; Con ông Lê Văn H và bà Đoàn Thị C; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2020;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:* ông Trần Nhất L, sinh năm 1985, địa chỉ 110/55 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(người bị hại xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2015, Lê Quốc V quen biết với ông Trần Nhất L qua mạng xã hội www.VietSingle.com và thường qua chùa P địa chỉ số 110/55 T, phường H, quận T nơi ông L tu hành. Sau đó, V và ông L có quan hệ tình cảm đồng tính với nhau. Khoảng tháng 4 năm 2020 trong một lần quan hệ đồng tính với V ở phòng riêng của ông L tại chùa P, V dùng điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus quay lại quá trình quan hệ tình dục và ông L không biết V quay lén mình.

Do cần tiền mở quán cơm nên từ ngày 19/6/2020 đến ngày 29/6/2020, V sử dụng điện thoại số 0984888xxx đăng ký tài khoản zalo tên “ĐX” nhắn tin qua Zalo đến số điện thoại 0909384xxx đăng ký tài khoản zalo tên “HTB” của ông L để đe dọa ép buộc ông L phải đưa cho V số tiền 100.000.000 đồng nếu không đưa thì V đe dọa sẽ tung clip quan hệ tình dục giữa V và ông L lên mạng xã hội cho mọi người xem nên ông L đã đồng ý đưa tiền cho V. Khoảng 07 giờ ngày 29/6/2020 V điều khiển xe gắn máy hiệu Vespa Sprint, biển số 68T1-366.38 đến chùa P để lấy số tiền 100.000.000 đồng từ ông L. Sau đó, V đưa cho ông L điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX để xóa hết clip nhạy cảm và tin nhắn trao đổi đồng thời V viết giấy với nội dung “cam đoan không tung clip” và ký tên vào giấy.

Đến ngày 11/7/2020 do cần thêm tiền để làm ăn nên V sử dụng số điện thoại 0962 580 xxx đăng ký tài khoản zalo tên “MN” để nhắn tin tiếp tục ép buộc ông L phải đưa tiếp số tiền 150.000.000 đồng nếu không V sẽ tung clip quan hệ tình dục đồng tính của ông L và V cho các nhà sư và phật tử xem nên ông L đồng ý đưa tiền và hẹn ngày 20/7/2020 đến chùa P lấy tiền. Khi V đang chuẩn bị lấy số tiền 90.000.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

*** *Vật chứng thu giữ:***

+ Số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng thu giữ của V. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Nhất L;

+ Số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, thu giữ tại nơi ở của V số 347/57 L, Phường C, quận G. Đây là số tiền V cưỡng đoạt của ông L vào ngày 29/6/2020. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông Trần Nhất L;

- Thu giữ của Trần Nhất L:

+ Một (01) thẻ nhớ MicroSD 32GB, màu xanh đen, có chữ Netac và hai (02) đĩa DVD có chứa hình ảnh của V (kèm hồ sơ vụ án);

+ Một (01) đĩa DVD Maxell ghi âm giọng nói của V đe dọa ông L. (kèm hồ sơ vụ án)

+ Một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi nội dung cam kết không tung clip quan hệ đồng tính giữa V với Trần Nhất L (kèm hồ sơ vụ án);

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, là tài sản cá nhân của ông L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L;

- Thu giữ của Lê Quốc V:

+ Một (01) xe máy hiệu Piaggio Vespa màu đỏ biển số 68T1-366.38, số khung: RP8M82511HV012010, số máy: M82EM-5019131 do Lê Quốc V đứng tên chủ sở hữu. V sử dụng làm phương tiện đi chiếm đoạt tiền của ông L;

+ Một (01) thẻ nhựa ghi chữ Vietjet mã số 371328501 là tài sản cá nhân của V (kèm hồ sơ vụ án);

+ Một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi với nội dung cam kết đã xóa hết clip V và Trần Nhất L quan hệ đồng tính với nhau (kèm hồ sơ vụ án) ;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu đen có số Imei: 357272090213632, có sim số 0984888xxx. V sử dụng để liên lạc cưỡng đoạt tài sản của ông L;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ có số Imei: 355347084880851, có sim số 0962580xxx, 0984888xxx. V sử dụng để liên lạc cưỡng đoạt tài sản của ông L;

+ Một (01) túi xách màu đen có chữ “MCYS & JPN” là tài sản cá nhân của V;

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 190/PNK ngày 31/7/2020 và 293/PNK ngày 09/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

* *Về phần dân sự*: ông Trần Nhật L đã nhận lại đủ số tiền 190.000.000 (một trăm chín mươi triệu) đồng nên không yêu cầu gì khác;

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc V đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 177/CT-VKSQTP ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Quốc V về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quốc V về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Quốc V nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét

thấy đủ cơ sở kết luận từ ngày 19/6/2020 đến ngày 11/7/2020 Lê Quốc V đã nhiều lần có hành vi sử dụng video clip quay lại cảnh quan hệ tình dục đồng tính giữa bị cáo và người bị hại là ông Trần Nhất L để uy hiếp tinh thần và chiếm đoạt tổng số tiền 190.000.000 đồng tại số 110/55 T, phường H, quận T thì bị bắt quả tang đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi đe dọa tinh thần của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi đe dọa tinh thần người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại đầy đủ và người bị hại không có bất kỳ yêu cầu gì khác, bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội lần đầu do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) thẻ nhớ MicroSD 32GB, màu xanh đen, có chữ Netac và hai (02) đĩa DVD có chứa hình ảnh của V; một (01) đĩa DVD Maxell ghi âm giọng nói của V đe dọa ông L; một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi nội dung cam kết không tung clip quan hệ đồng tính giữa V với Trần Nhất L; một (01) thẻ nhựa ghi chữ Vietjet mã số 371328501 là tài sản cá nhân của V; một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi với nội dung cam kết đã xóa hết clip V và Trần Nhất L quan hệ đồng tính với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án, hiện đang lưu trữ trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu đen có số Imei: 357272090213632, có sim số 0984888xxx; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ có số Imei: 355347084880851, có sim số 0962580xxx, 0984888xxx và một (01) xe máy hiệu Piaggio Vespa màu đỏ biển số 68T1-366.38, số khung: RP8M82511HV012010, số máy: M82EM-5019131 do Lê Quốc V đứng tên chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo V sử dụng các tài sản này làm phương tiện đi chiếm đoạt tiền của ông L nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với một (01) túi xách màu đen có chữ “MCYS & JPN” là tài sản cá nhân của V không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo V;

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 190/PNK ngày 31/7/2020 và 293/PNK ngày 09/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, người bị hại là ông Trần Nhất L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng ...”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

* Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 170; Điều 38; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Lê Quốc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/7/2020;

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo;

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Lưu vào hồ sơ vụ án một (01) thẻ nhớ MicroSD 32GB, màu xanh đen, có chữ Netac và hai (02) đĩa DVD có chứa hình ảnh của V; một (01) đĩa DVD Maxell ghi âm giọng nói của V đe dọa ông L; một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi nội dung cam kết không tung clip quan hệ đồng tính giữa V với Trần Nhất L; một (01) thẻ nhựa ghi chữ Vietjet mã số 371328501; một (01) tờ giấy do Lê Quốc V ghi với nội dung cam kết đã xóa hết clip V và Trần Nhất L quan hệ đồng tính với nhau;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: một (01) điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu đen có số Imei: 357272090213632, có sim số 0984888xxx; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ có số Imei: 355347084880851, có sim số 0962580xxx, 0984888xxx và một (01) xe máy hiệu Piaggio Vespa màu đỏ biển số 68T1-366.38, số khung: RP8M82511HV012010, số máy: M82EM-5019131 do Lê Quốc V đứng tên chủ sở hữu;

Trả cho bị cáo một (01) túi xách màu đen có chữ “MCYS & JPN”;

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 190/PNK ngày 31/7/2020 và 293/PNK ngày 09/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương